

Số: 1747/QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày 25 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Điều lệ Liên đoàn Quần vợt tỉnh Quảng Nam

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Sắc lệnh số 102-SL/L-004 ngày 20 tháng 5 năm 1957 của Chủ tịch nước Việt Nam dân chủ cộng hoà ban hành quy định quyền lập hội;

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ Quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16 tháng 4 năm 2013 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội và Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP;

Xét đề nghị của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 139/TTr-SVHTTDL ngày 18 tháng 6 năm 2021 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1268/TTr-SNV ngày 21 tháng 6 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Điều lệ Liên đoàn Quần vợt tỉnh Quảng Nam, được Đại hội đại biểu Liên đoàn Quần vợt tỉnh Quảng Nam lần thứ III, nhiệm kỳ 2019-2024 thông qua ngày 14/12/2019.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và Chủ tịch Liên đoàn Quần vợt tỉnh Quảng Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC.



CHỦ TỊCH

Lê Trí Thanh



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

ĐIỀU LỆ

Liên đoàn Quần vợt tỉnh Quảng Nam

*(Phê duyệt kèm theo Quyết định số/QĐ-UBND
ngày ... tháng ... năm ... của UBND tỉnh Quảng Nam)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Tên gọi, biểu tượng

1. Tên tiếng Việt: Liên đoàn Quần vợt tỉnh Quảng Nam.
2. Tên gọi quốc tế bằng tiếng Anh: **Quang Nam Tennis Federation.**
3. Tên viết tắt: **QTF.**
4. Biểu trưng:



Điều 2. Tôn chỉ, mục đích

Liên đoàn Quần vợt tỉnh Quảng Nam (sau đây viết tắt là Liên đoàn) là tổ chức xã hội tự nguyện của những người cùng sở thích tập luyện môn quần vợt và những người nhiệt tình động viên, ủng hộ phong trào quần vợt. Liên đoàn được tổ chức và hoạt động theo điều lệ được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 3. Địa vị pháp lý, trụ sở làm việc

- Liên đoàn có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, hoạt động theo quy định pháp luật Việt Nam và Điều lệ Liên đoàn được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

- Liên đoàn có biểu trưng riêng và được đăng ký tại cơ quan bảo hộ bản quyền Nhà nước.

- Trụ sở của Liên đoàn đặt tại số 28 đường Trần Phú, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

Điều 4. Phạm vi, lĩnh vực hoạt động

1. Liên đoàn có phạm vi hoạt động trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, trong lĩnh vực tập luyện và thi đấu môn quần vợt.

2. Liên đoàn là thành viên của Liên đoàn Quần vợt Việt Nam, chịu sự quản lý nhà nước của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Quảng Nam và các cơ quan, tổ

chức có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Liên đoàn theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Nguyên tắc tổ chức, hoạt động

1. Tự nguyện, tự quản.
2. Dân chủ, bình đẳng, công khai, minh bạch.
3. Tự bảo đảm kinh phí hoạt động.
4. Không vì mục đích lợi nhuận.
5. Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ Liên đoàn.

Chương II NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 6. Nhiệm vụ

1. Tuyên truyền, giáo dục, vận động nhân dân và hội viên của Liên đoàn về đường lối, phương hướng phát triển sự nghiệp thể dục, thể thao của tỉnh về hoạt động của Liên đoàn với tinh thần thể thao vì sức khoẻ và hạnh phúc cho mọi người.

2. Khuyến khích, giúp đỡ các câu lạc bộ quần vợt ở địa phương, các ban ngành, đoàn thể; xây dựng và phát triển môn quần vợt ở mọi đối tượng, lứa tuổi, trong đó, đặc biệt chú trọng đến thanh thiếu niên qua đó góp phần phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng những tài năng trẻ, xây dựng đội tuyển quần vợt của tỉnh.

3. Phối hợp với các cơ quan chức năng của Nhà nước để hoàn thiện hệ thống thi đấu từ cấp cơ sở đến cấp tỉnh, điều lệ thi đấu và các quy định có liên quan đến môn quần vợt.

4. Tuyên truyền, tổ chức và hướng dẫn mọi người tập luyện và thi đấu môn quần vợt nhằm rèn luyện sức khỏe, nâng cao kỹ thuật, chiến thuật, thành tích thi đấu để từng bước phát triển môn quần vợt trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

5. Tổ chức và tham gia tổ chức các giải nội bộ cũng như đăng cai các giải quần vợt theo thẩm quyền quy định.

Điều 7. Quyền hạn

1. Đề xuất với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền các vấn đề: Xây dựng các đội dự tuyển, đội tuyển ở các nhóm tuổi; bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ trọng tài, huấn luyện viên, hướng dẫn viên, vận động viên; xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dụng cụ tập luyện và thi đấu.

2. Xây dựng kế hoạch và triển khai tổ chức tập luyện và thi đấu hàng năm.

3. Huy động các nguồn lực của xã hội nhằm góp phần đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật và trang thiết bị, dụng cụ cho hoạt động quần vợt. Có kế hoạch

thích hợp để thu hút nguồn tài trợ trong và ngoài tỉnh (kể cả nước ngoài nếu có) đảm bảo quy định của pháp luật. Tổ chức các hoạt động kinh tế theo quy định của pháp luật nhằm tạo nguồn kinh phí cho Liên đoàn.

4. Bảo vệ quyền lợi chính đáng, hợp pháp của các tổ chức thành viên và hội viên trong Liên đoàn.

5. Xây dựng Liên đoàn và các câu lạc bộ quần vợt hoạt động theo hướng dẫn của các cơ quan chuyên môn về lĩnh vực của Liên đoàn hoạt động và các quy định khác có liên quan đến bộ môn quần vợt.

6. Xét khen thưởng và đề xuất khen thưởng các tổ chức thành viên, hội viên có thành tích đóng góp cho phong trào quần vợt, xử lý kỷ luật và kiến nghị xử lý kỷ luật các tổ chức thành viên, hội viên vi phạm.

7. Tổ chức đánh giá và phối hợp với cơ quan quản lý Nhà nước về thể dục thể thao, Liên đoàn Quần vợt Việt Nam đánh giá và công nhận xếp thứ hạng cho vận động viên là hội viên của Liên đoàn.

Chương III

TỔ CHỨC THÀNH VIÊN VÀ HỘI VIÊN

Điều 8. Tổ chức thành viên của Liên đoàn

Các câu lạc bộ quần vợt cơ sở, các tổ chức được thành lập và hoạt động theo quy định của Liên đoàn và các quy định của pháp luật có liên quan được công nhận là thành viên của Liên đoàn

Điều 9. Hội viên

Hội viên của Liên đoàn gồm có hội viên chính thức và hội viên danh dự

- Hội viên chính thức: Công dân, tổ chức Việt Nam tuổi từ 16 trở lên, hoạt động trong lĩnh vực liên quan đến bộ môn quần vợt, tập luyện và thi đấu môn quần vợt theo quy định của pháp luật, tán thành Điều lệ Liên đoàn, tự nguyện gia nhập Liên đoàn, đóng lệ phí theo quy định, có thể trở thành hội viên chính thức của Liên đoàn.

- Hội viên danh dự: Công dân, tổ chức Việt Nam có đóng góp về tinh thần, vật chất cho Liên đoàn, không có điều kiện trở thành hội viên chính thức của Hội, tán thành Điều lệ Liên đoàn thì được Liên đoàn công nhận là hội viên danh dự.

Điều 10. Thủ tục gia nhập Liên đoàn

- Đơn xin gia nhập Liên đoàn (theo mẫu).
- Các giấy tờ cần thiết khác (quy định trong mẫu đơn).
- Nộp lệ phí theo quy định.
- Ban Chấp hành Liên đoàn ủy quyền cho Ban Thường trực Liên đoàn xét công nhận tổ chức thành viên, hội viên danh dự.

Điều 11. Quyền lợi và nghĩa vụ của tổ chức thành viên và hội viên

1. Quyền lợi

- Có quyền tham gia ý kiến đóng góp xây dựng Liên đoàn và phong trào quần vợt của tỉnh.
- Có quyền bầu cử, ứng cử vào các cơ quan lãnh đạo của Liên đoàn.
- Được khen thưởng theo quy định của Liên đoàn.
- Được tạo mọi điều kiện để học tập chuyên môn, tập luyện, thi đấu quần vợt.
- Được ưu tiên sử dụng các cơ sở vật chất, trang thiết bị thi đấu của Liên đoàn.
- Được công nhận xếp hạng, đề nghị công nhận xếp hạng và cử tham gia thi đấu các giải quần vợt trong khu vực, quốc gia, quốc tế (nếu có).
- Được ra khỏi Liên đoàn khi xét thấy không thể tiếp tục là hội viên.

2. Nghĩa vụ

- Tuân thủ các quy định của pháp luật nhà nước hiện hành.
- Nghiêm chỉnh chấp hành điều lệ, nghị quyết, quy chế và các quy định khác của Liên đoàn.
- Tích cực tham gia các hoạt động, đóng góp có hiệu quả vào việc phát triển phong trào và nâng cao trình độ.
- Đóng lệ phí theo quy định.
- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo quy định của Liên đoàn.

3. Hội viên danh dự được hưởng quyền và nghĩa vụ như hội viên chính thức, trừ quyền biểu quyết các vấn đề của Liên đoàn và quyền ứng cử, đề cử, bầu cử Ban Lãnh đạo, Ban Kiểm tra Liên đoàn.

Điều 12. Thủ tục ra khỏi Liên đoàn

- Tổ chức thành viên, hội viên làm đơn gửi Ban Chấp hành Liên đoàn xem xét, quyết định. Chủ tịch Liên đoàn (hoặc Phó Chủ tịch được uỷ quyền) ký quyết định chấp thuận.
- Trước khi ra khỏi Liên đoàn, tổ chức thành viên, hội viên phải bàn giao công việc, cơ sở vật chất, tài chính được Liên đoàn giao phụ trách (nếu có) cho tổ chức, cá nhân thay thế.

Điều 13. Khi xảy ra tranh chấp giữa các tổ chức thành viên, hội viên thì Liên đoàn xem xét giải quyết, trong trường hợp các tranh chấp vượt ngoài thẩm quyền giải quyết, Liên đoàn đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét giải quyết theo quy định pháp luật.

Chương IV

TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG

Điều 14. Hệ thống tổ chức Liên đoàn

- Cấp tỉnh: Liên đoàn Quần vợt tỉnh Quảng Nam.
- Các câu lạc bộ quần vợt (cấp cơ sở bao gồm các câu lạc bộ ở các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, lực lượng vũ trang, các tổ chức kinh tế - xã hội ở các địa phương trong tỉnh).

Điều 15. Cơ cấu tổ chức của Liên đoàn

1. Đại hội.
2. Ban Chấp hành.
3. Ban Thường trực.
5. Văn phòng.
6. Các Ban chức năng.

Điều 16. Đại hội

1. Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Liên đoàn là đại hội nhiệm kỳ hoặc đại hội bất thường. Đại hội nhiệm kỳ được tổ chức 05 năm một lần. Đại hội bất thường được triệu tập khi ít nhất có 2/3 (hai phần ba) tổng số ủy viên Ban Chấp hành hoặc có ít nhất 1/2 (một phần hai) tổng số hội viên chính thức đề nghị.

2. Đại hội nhiệm kỳ hoặc đại hội bất thường được tổ chức dưới hình thức Đại hội toàn thể hoặc đại hội đại biểu. Đại hội toàn thể hoặc đại hội đại biểu được tổ chức khi có trên 1/2 (một phần hai) số hội viên chính thức hoặc có trên 1/2 (một phần hai) số đại biểu chính thức có mặt.

3. Nhiệm vụ của đại hội

- Thảo luận và thông qua báo cáo tổng kết nhiệm kỳ; phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ mới của Liên đoàn.

- Thảo luận và thông qua Điều lệ; Điều lệ (sửa đổi, bổ sung); đổi tên, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể Liên đoàn (nếu có).

- Thảo luận, góp ý kiến vào báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành và báo cáo tài chính của Liên đoàn.

- Bầu các chức danh Chủ tịch, Phó chủ tịch.

- Bầu Ban Chấp hành và Ban Kiểm tra.

- Các nội dung khác (nếu có).

- Thông qua nghị quyết đại hội.

4. Nguyên tắc biểu quyết tại đại hội

- Đại hội có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do đại hội quyết định.

- Việc biểu quyết thông qua các quyết định của đại hội phải được quá 1/2 (một phần hai) đại biểu chính thức có mặt tại đại hội tán thành.

Điều 17. Ban Chấp hành Liên đoàn

1. Ban Chấp hành (BCH) Liên đoàn do đại hội bầu trong số các hội viên của Liên đoàn. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên BCH do đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của BCH cùng với nhiệm kỳ đại hội. Trường hợp ủy viên BCH nếu không tham dự hai hội nghị thường kỳ hằng năm mà không có lý do chính đáng, mặc nhiên sẽ bị xóa tên khỏi BCH Liên đoàn.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của BCH Liên đoàn

- Bầu ra Ban thường trực Liên đoàn gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Tổng thư ký, Phó tổng thư ký và các ủy viên Ban Thường trực (là những người phụ trách các ban chức năng của Liên đoàn). Bầu bổ sung ủy viên BCH, Ban Kiểm tra. Số ủy viên BCH bầu bổ sung không được quá 20% so với số lượng ủy viên BCH đã được đại hội quyết định.

- Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo việc thực hiện nghị quyết của đại hội; thực hiện các nhiệm vụ được quy định tại Điều 6 Điều lệ này.

- Triệu tập và tổ chức hội nghị thường kỳ hằng năm của BCH. Trong trường hợp có 2/3 số ủy viên BCH Liên đoàn yêu cầu sẽ triệu tập hội nghị bất thường.

- Hỗ trợ việc phát triển phong trào và xây dựng hệ thống thi đấu quần vợt cơ sở.

- Chỉ đạo, tổ chức các giải thi đấu cấp tỉnh; đăng cai tổ chức các giải khu vực, toàn quốc và cử các đoàn vận động viên tham gia thi đấu cấp khu vực, toàn quốc.

- Quyết định phong cấp hoặc công nhận thứ hạng chuyên môn cho các hội viên.

- Quyết định kế hoạch tài chính của Liên đoàn.

- Quyết định về khen thưởng và kỷ luật đối với các tổ chức thành viên, hội viên.

- Quy định bằng văn bản việc nộp lệ phí (niên liễm) hằng năm của các câu lạc bộ thành viên.

- Định kỳ báo cáo 6 tháng và một năm kế hoạch công tác và kết quả hoạt động với cơ quan quản lý nhà nước (Sở Văn hóa, thể thao và Du lịch) và Liên đoàn Quần vợt Việt Nam.

Điều 18. Ban Thường trực Liên đoàn

Ban Thường trực Liên đoàn do BCH bầu ra theo nguyên tắc bầu cử bằng phiếu kín hoặc biểu quyết giơ tay. Ban Lãnh đạo Liên đoàn gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các ủy viên. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Lãnh đạo Hội do BCH Hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Lãnh đạo Hội cùng với nhiệm kỳ đại hội. Ban Thường trực họp 3 tháng một lần, các kỳ họp bất thường có thể được triệu tập theo yêu cầu của Chủ tịch Liên đoàn. Giữa hai nhiệm kỳ đại hội tổ chức bỏ phiếu tín nhiệm Ban Thường trực; khi cần thiết BCH có thể biểu quyết thay đổi một số thành viên trong Ban Thường trực để Ban Thường trực hoàn thành công việc được tốt hơn.

Điều 19. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thường trực Liên đoàn

- Điều hành các công việc thường xuyên để thực hiện nghị quyết đại hội và các kỳ họp BCH.
- Chuẩn bị nội dung tổ chức Hội nghị BCH thường kỳ và bất thường.
- Quyết định các công việc khẩn cấp của Liên đoàn.
- Căn cứ nghị quyết của đại hội, Ban Thường trực đề ra chương trình công tác dài hạn, ngắn hạn.

Điều 20. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Liên đoàn

1. Chủ tịch Liên đoàn là đại diện pháp nhân của Liên đoàn trước pháp luật, chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hoạt động của Liên đoàn. Chủ tịch Liên đoàn do BCH Liên đoàn bầu ra trong số các ủy viên BCH Liên đoàn. Tiêu chuẩn Chủ tịch Liên đoàn do BCH Liên đoàn quy định. Trong thời gian Chủ tịch Liên đoàn vắng mặt, 01 Phó Chủ tịch Liên đoàn được Chủ tịch ủy quyền xử lý công việc và báo cáo lại cho Chủ tịch. Chủ tịch Liên đoàn phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên trong Ban Thường trực.

2. Phó Chủ tịch Liên đoàn do BCH Liên đoàn ra trong số các ủy viên BCH Liên đoàn. Tiêu chuẩn Phó Chủ tịch Liên đoàn do BCH Liên đoàn quy định. Phó Chủ tịch giúp Chủ tịch Liên đoàn chỉ đạo, điều hành công tác của Liên đoàn theo sự phân công của Chủ tịch Liên đoàn; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Liên đoàn và trước pháp luật về lĩnh vực công việc được Chủ tịch Liên đoàn phân công hoặc ủy quyền.

3. Căn cứ tình hình cụ thể, BCH quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cho từng chức danh: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Tổng thư ký, các Phó Tổng thư ký và các Trưởng ban chức năng khác của Liên đoàn.

Điều 21. Tổ chức trực thuộc của Liên đoàn

- Văn phòng Tổng thư ký: Là bộ phận chuyên trách tham mưu, giúp việc cho Ban Thường trực điều hành công việc thường xuyên.
- Các Ban chức năng:

+ Ban Chuyên môn (huấn luyện, đào tạo, nghiên cứu khoa học, phát triển phong trào và tổ chức thi đấu).

+ Ban Tài chính - Đối ngoại.

+ Ban Tuyên truyền, Thi đua - Khen thưởng.

+ Ban Kiểm tra - Kỷ luật.

Cơ cấu tổ chức, chức năng hoạt động và nhân sự các Ban trên do BCH Liên đoàn thông qua với trên 1/2 số ủy viên thống nhất. Việc thành lập hoặc giải thể các Ban chức năng do BCH quyết định.

Chương V

TÀI CHÍNH, TÀI SẢN

Điều 22. Tài chính, tài sản của Liên đoàn

1. Tài chính của Liên đoàn

1.1. Nguồn thu của Liên đoàn

- Lệ phí của các thành viên, hội viên.
- Tiền hỗ trợ, tài trợ của các tổ chức kinh tế - xã hội, các tổ chức, cá nhân, tổ chức thành viên, hội viên theo quy định của pháp luật.
- Tiền thu từ các hoạt động kinh tế, dịch vụ sản xuất, thi đấu, tiếp thị, quảng cáo (nếu có)... theo quy định của pháp luật.

1.2. Các khoản chi của Liên đoàn

- Chi phí cho các hoạt động hành chính của Văn phòng Liên đoàn.
- Chi hoạt động đại hội, của BCH.
- Chi bồi dưỡng nghiệp vụ.
- Chi tổ chức thi đấu và khen thưởng.
- Chi cấp vốn sản xuất, dịch vụ.
- Chi xây dựng và tu bổ cơ sở, vật chất kỹ thuật.
- Chi công tác tuyên truyền và giáo dục.
- Chi phụ cấp thù lao, bảo hiểm và trợ cấp khó khăn.
- Các khoản chi khác (nếu có)

2. Tài sản của Liên đoàn: Tài sản của Liên đoàn bao gồm trang thiết bị, phương tiện phục vụ hoạt động của Liên đoàn. Tài sản của Liên đoàn được hình thành từ nguồn kinh phí của Liên đoàn; do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hiến, tặng theo quy định của pháp luật.

3. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Liên đoàn: Tất cả tài sản, tài chính của Liên đoàn đều được quản lý thống nhất theo quy định hiện hành của nhà nước và các quy định cụ thể của BCH Liên đoàn. Ban thường trực và Trưởng ban Tài chính - Đối ngoại của Liên đoàn chịu trách nhiệm trước BCH về các khoản thu, chi, quyết toán và phải được báo cáo công khai trong các kỳ họp thường kỳ hằng năm của BCH.

Chương VI

KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Điều 23. Khen thưởng

Các tổ chức thành viên và hội viên của Liên đoàn có thành tích xuất sắc được Liên đoàn khen thưởng bằng vật chất và tinh thần theo quy định của Liên đoàn; có thành tích đặc biệt xuất sắc được Liên đoàn đề nghị Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc cơ quan, tổ chức có thẩm quyền khen thưởng theo quy định.

Điều 24. Kỷ luật

Các tổ chức thành viên và hội viên Liên đoàn vi phạm Điều lệ và các quy định làm tổn hại đến uy tín, danh dự, tài chính của Liên đoàn, tùy theo mức độ sẽ bị xử lý kỷ luật và xử lý trách nhiệm bồi thường thiệt hại. Nếu vi phạm pháp luật thì sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật hiện hành.

Chương VII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 25. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Liên đoàn

Chỉ có Đại hội Liên đoàn Quần vợt tỉnh Quảng Nam mới có quyền sửa đổi, bổ sung điều lệ này. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Liên đoàn phải được 2/3 (hai phần ba) số đại biểu chính thức có mặt tại đại hội tán thành và được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt mới có hiệu lực thi hành.

Điều 26. Hiệu lực thi hành

1. Điều lệ này gồm 7 Chương, 26 Điều đã được Đại hội đại biểu Liên đoàn Quần vợt tỉnh Quảng Nam lần thứ III (nhiệm kỳ 2019-2024) thông qua vào ngày 14 tháng 12 năm 2019 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam phê duyệt.

2. Căn cứ quy định pháp luật về hội và Điều lệ Liên đoàn, BCH Liên đoàn quần vợt tỉnh Quảng Nam có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện điều lệ này./.

